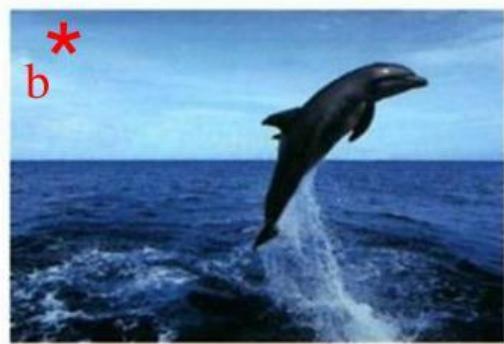




Task 1: Read the text* and do the exercises: Con đọc đoạn văn và làm bài tập nhé



a

*
b

c

This is a bat. It's got wings and it can fly. The bat sleeps in the day and it flies at night. It can see at night. It can hear very well, too.

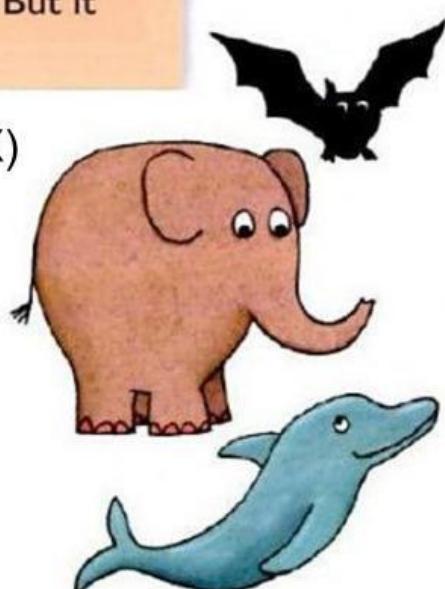
A dolphin can swim and it can jump. It can hear with its ears and it can hear with its mouth, too! A dolphin plays lots of games.

An elephant is a very big animal. It can hear with its ears and it can hear with its nose, too! It can swim and it can run very fast. But it can't jump!

A. Read and ✓ or ✗. (Con đọc và viết V hoặc X)

- a 1 The bat has got wings.
- a 2 It flies in the day.
- b 3 The dolphin can jump.
- b 4 It doesn't play games.
- c 5 The elephant can hear with its mouth.
- c 6 It is a very big animal.

| |
|-------------------------------------|
| <input checked="" type="checkbox"/> |
| <input type="checkbox"/> |
| <input type="checkbox"/> |
| <input type="checkbox"/> |
| <input type="checkbox"/> |
| <input type="checkbox"/> |





B. Read **the text** and write the correct answer: **Con đọc đoạn văn ở trên và viết câu trả lời đúng nhé**

Yes, it can./No, it can't.

1 Can the bat see at night?

Yes, it can.

2 Can the dolphin fly?

3 Can the elephant jump?

4 Can the bat hear very well?

5 Can the elephant swim?

6 Can the dolphin run?

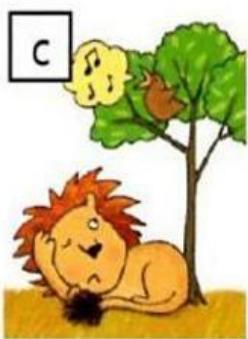
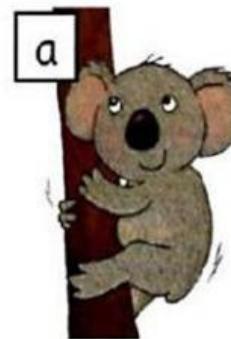


C. Read and write the letters: **Con đọc và viết các chữ cái tương ứng nhé**

1 It can't see.

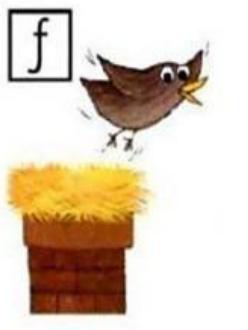
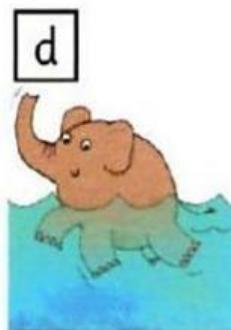
b

2 It can climb.



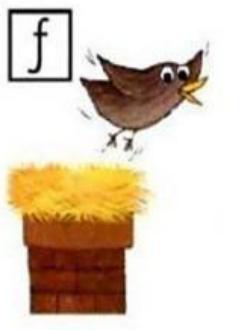
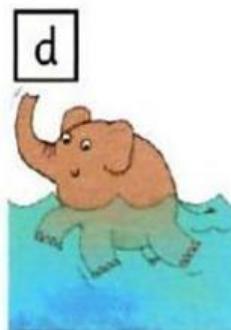
3 It can't hear.

4 It can fly.



5 It can swim.

6 It can't sleep.





Task 2: Put the words in the correct order to make sentences: Con sắp xếp các từ để tạo thành câu đúng nhé

| | |
|---|---|
| 1) play / football? / he / Can → | 9) my / Can / cook? / sister → |
| 2) it / fly / and / climb? / Can → | 10) he / Can / play / tennis? → |
| 3) Can / talk? / it → | 11) He / cook. / can't → |
| 4) your / brother / Can / cook? → | 12) She / sing. / can't → |
| 5) play chess? / Can / he → | 13) Can / sing / she / dance? / and → |
| 6) Can / he / sing ? → | 14) they / Can / climb / tree? / the → |
| 7) he / ride a bike? / Can → | 15) The / can / frog / jump. → |
| 8) she / run fast? / Can → | 16) He / swim. / can → |



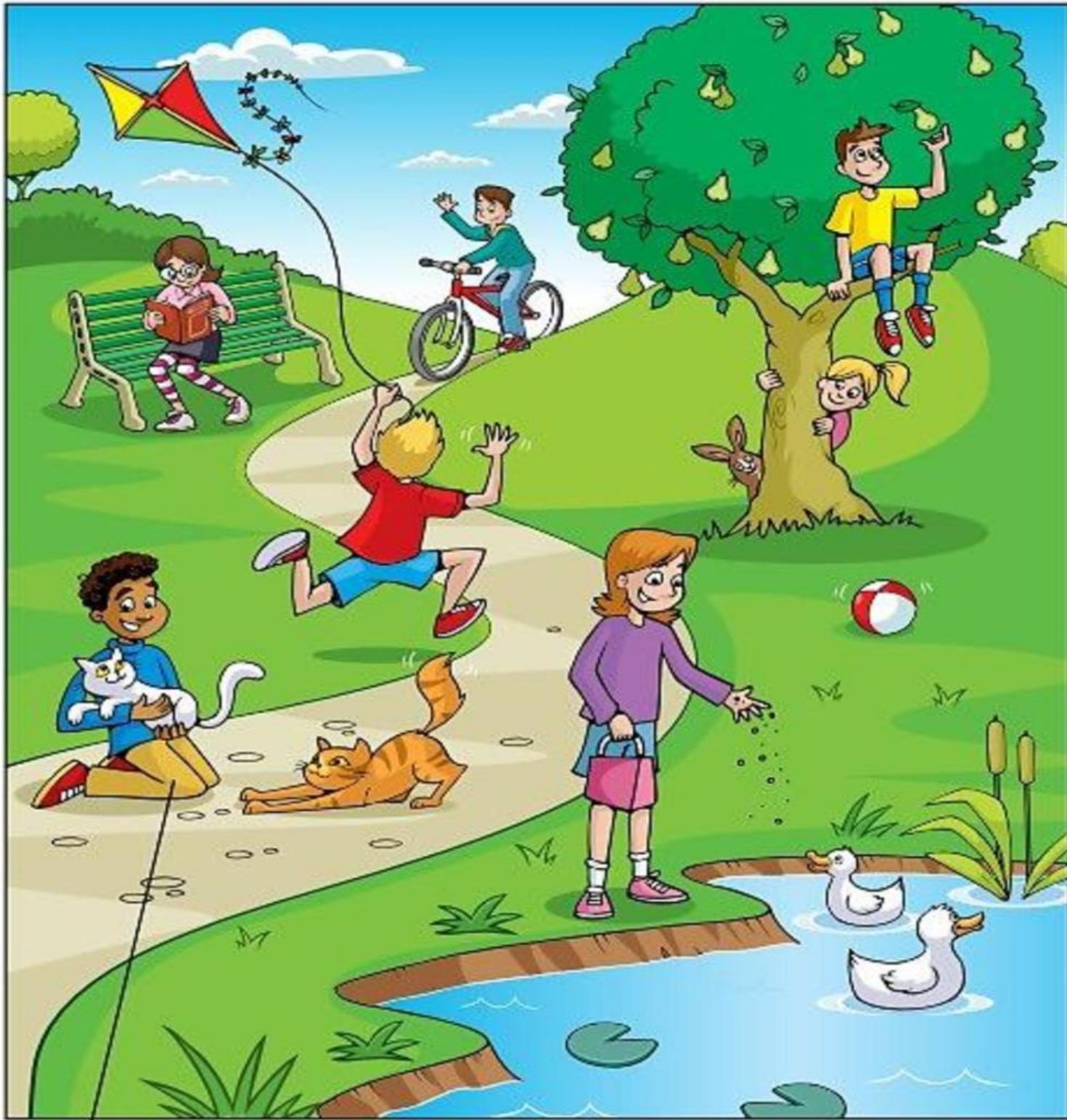
Task 3: Listen and match: Con nghe và nối đáp án nhé

Sue

Ann

Lucy

Nick



Pat

Jill

Dan